TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 68/2019/HSST
Ngày: 29/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: **Bà Đinh Thị Hải**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Tạ Văn Khách**

Bà Nguyễn Thị Thanh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Ông Bùi Hoàng L** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Bà Lê Thị Tâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 81/2019/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Công L**, sinh năm 1988 tại Bình Phước; HKTT và chỗ ở: Thôn P, xã P, huyện P, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; con ông Trương Công Q, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 08/8/2006, bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng theo Quyết định số 378 ngày 14/4/2006 của UBND huyện P, tỉnh Bình Phước, thời hạn chấp hành 24 tháng. Đến ngày 28/6/2008 chấp hành xong. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2019 cho đến nay, "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 12/8/2019, Trương Công L đang đi chơi ở thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước thì gọi điện thoại cho Trần Thanh D, sinh năm: 1997, HKTT: Thôn P, xã P, huyện P nhờ D xuống đón L về Phú Riềng. Sau đó, D điều khiển xe xuống đón L rồi cả hai đi về xã P. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi D đang chở L trên đường ĐH312 hướng đi vào ngã tư Cầu Đường thuộc xã P thì bị lực lượng công an tuần tra yêu cầu dừng lại kiểm tra, phát hiện trong túi quần jean bên phải của L cất giấu 01 (một) bịch nylon hàn kín 03 mặt, 01 mặt kéo dính bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Lực lượng Công an đã thu giữ bịch nylon trên và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. L khai nhận đây là ma túy mà L được bạn của mình tên D Mập (không rõ nhân thân lai lịch) cho để L sử dụng.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nylon kích thước khoảng (4×6) cm hàn kín ba mặt, một mặt kéo kín, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy tổng hợp dạng đá;

Tại bản kết luận giám định số 196/2019/GĐ-MT ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Phước kết luận như sau: tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3923 gam.

Tại Bản cáo trạng số 76/CTr-VKS ngày 13 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trên và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trương Công L mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng trong vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án, kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã xác định được:

Do nghiện ma túy, ngày 12/8/2019, Trương Công L đã có hành vi cất giấu ma túy, có khối lượng 0,3923 gam, loại Methamphetamine trong túi quần nhằm mục đích sử dụng, khi đi đến đoạn đường thuộc thôn Phú Tân, xã P, huyện Phú Riềng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về cất giữ chất ma túy. Bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức về tác hại của ma túy. Ma túy gây ảnh hưởng rất xấu đối với sức khỏe con người và là nguyên nhân trực tiếp gây ra nhiều tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Tuy nhiên, vì lợi ích của bản thân nên bị cáo bất chấp sự nguy hiểm và sự trừng phạt của pháp luật, bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Điều này chứng tỏ thái độ liều lĩnh, coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần xét xử bị cáo nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân xấu: Ngày 08/8/2006, bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng theo Quyết định số 378 ngày 14/4/2006 của UBND huyện Phước L, tỉnh Bình Phước. Đến ngày 28/6/2008 chấp hành xong.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản

1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận.

Đối với đối tượng tên D Mập (chưa rõ nhân thân, lai lịch) theo khai nhận của bị cáo, D là người đã cho bị cáo số ma túy trên, bị cáo và D Mập là bạn bè quen biết ngoài xã hội và chỉ nghe D Mập nói nhà ở quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của D Mập, Cơ quan CSĐT tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với Trần Thanh D (tên thường gọi là D Nhóc) là người được L nhờ chở từ thành phố Đồng Xoài về xã P. D không biết việc L có hành vi cất giữ ma túy trong người nên hành vi của D không cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Trần Thanh D là có căn cứ.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Đối với gói niêm phong chứa số ma túy, loại Methamphethamine, có khối lượng 0,2666 gam hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trương Công L** phạm tội "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***".

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo **Trương Công L 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 12/8/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã được niêm phong bên trong có chứa 0,2666 gam ma túy loại Methamphetamin.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0011640 ngày 14/11/2019 giữa Công an huyện Phú Riềng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Riềng)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết về án phí, lệ phí: Buộc bị cáo **Trương Công L** phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện Phú Riềng;*
- *Chi cục THADS huyện Phú Riềng;*
- *CA huyện Phú Riềng;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Hải